TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **142**/2019/HS-ST
Ngày: 30-9-2019

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Vỹ
Ông Tạ Ngọc Cư

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Đào Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ,Thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ** tham gia phiên toà:

Bà Đàm Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2019/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Thị Thanh N (tên gọi khác Phạm Thị N), sinh năm 1983; Hộ khẩu thường trú: 17/3 Nguyễn V X, phường T T, TP BMT, tỉnh ĐL; Nơi cư trú: Số 76, ngõ 447 LLQ, TH,HN; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X và bà Đặng Thị Th; Chồng: Võ Xuân Đ (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh ngày 01/01/2019; Danh chỉ bản số 000000201do Công an quận Tây Hồ lập ngày 26/7/2019;Tiền án,tiền sự: Không; Bắt quả tang ngày 30/4/2019, bị cáo đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 30/4/2019 tổ công tác Công an phường Phú Thượng, quận Tây Hồ đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 447 đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, Hà Nội thì phát hiện một đối tượng nữ (xác định là Phạm Thị Thanh N) đang đi Lh quanh trước số nhà 74 ngõ 447 đường Lạc Long Quân có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Qúa trình kiểm tra N không xuất trình được giấy tờ tùy thân, kiểm tra chiếc túi nilong N đang cầm trên tay phát hiện bên trong có 01 chiếc quần soóc màu trắng, bên trong túi quần có 01 túi nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng, N tự khai nhận tinh thể màu trắng trong túi nilong là ma túy đá của N, Cơ quan công an đã lập biên bản đưa N cùng tang vật về trụ sở công an phường Phú Thượng để giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra (CQĐT) Phạm Thị Thanh N khai: Khoảng 10 giờ ngày 30/4/2019 N đang ở nhà (số 6, ngõ 4 LLQ, XL, TH, HN) thì có L (là bạn xã hội của N, N không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại) bảo N ra đầu ngõ 4 Lạc Long Quân để gặp Hùng (là bạn xã hội của N, N không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại). N đi ra đầu ngõ 4 Lạc Long Quân, tại đây N đã gặp Hùng, Hùng đưa cho N 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng (N biết đó là ma túy), Hùng nói với N khi nào có xe ôm Grap đến thì đưa túi ma túy trên cho người đó, người đó đưa tiền thì cầm lấy rồi đưa lại cho Hùng. N đồng ý và cầm túi ma túy trên về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Lan đến nhà nói với N là có anh xe ôm Grap ở ngoài ngõ, Hùng bảo N ra ngõ gặp anh ta, N cầm 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng cất vào trong túi quần soóc màu trắng, cho chiếc quần vào 01 túi nilong màu đỏ rồi mang ra đầu ngõ 4 Lạc Long Quân để gặp và đưa ma túy cho người lái xe ôm Grap. Khi N đi đến trước cửa số nhà 74 ngõ 447 đường Lạc Long Quân thì bị tổ công tác Công an phường Phú Thượng phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ của Phạm Thị Thanh N gồm: 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng;01 chiếc quần soóc màu trắng;01 túi nilong màu đỏ.

Khám xét nơi ở của Phạm Thị Thanh N không phát hiện, thu giữ tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 2707/KLGĐ-PC09 ngày 07/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP Hà Nội xác định: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,423gam.

Tại CQĐT Phạm Thị Thanh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, ngoài ra N khai: N quen biết Hùng được khoảng 04 tháng, N không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại của Hùng. Ngày 30/4/2019 Hùng nhắn Lan bảo N ra ngõ 447 Lạc Long Quân gặp Hùng vì N không dùng điện thoại nên Hùng phải nhờ Lan nhắn, Lan không biết việc Hùng đưa ma túy cho N, N không biết mối quan hệ giữa Lan và Hùng. Khi N ra ngõ gặp Hùng, N có nhờ bà Lê Thị Phương L (sinh năm 1967; HKTT: 11 TH, HB, HN) trông hộ con nhỏ của N là cháu Nguyễn Hải Đăng, N nói với bà L đi ra ngõ có chút việc, bà L không biết việc N vận chuyển ma túy cho Hùng. Ngoài lần vận chuyển ma túy này, trước đó khoảng 10 ngày Hùng đã trực tiếp đưa ma túy cho N tại phòng trọ của N, bảo N đưa lại cho người lái xe ôm Grap, lần đưa ma túy đó N không nhận tiền, không biết loại và số lượng ma túy, không biết họ tên, địa chỉ của người lái xe Grap. Việc N vận chuyển ma túy cho Hùng, N chỉ vận chuyển giúp Hùng, N không được lợi gì.

CQĐT đã lấy lời khai của bà Lê Thị Phương L: Bà L khai, bà là người cùng thuê trọ ở số nhà 7 ngõ 4 LLQ, XL, TH,HN cùng nơi N thuê trọ. Hiện N đang sống cùng con nhỏ, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/4/2019 N có nhờ bà trông giúp cháu Đăng, N nói đi ra ngõ có chút việc, bà đồng ý, bà L không biết N đi đâu làm gì, không biết việc N vận chuyển ma túy.

Đối với đối tượng Hùng là người nhờ N vận chuyển ma túy, đối tượng lái xe Grap và đối tượng Lan. N khai không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại nên CQĐT không xác minh làm rõ được.

Đối với việc N khai trước đó có vận chuyển ma túy cho Hùng, ngoài lời khai của N không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh, CQĐT không có căn cứ

xác định và không truy tố N về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nhiều lần.

Đối với 01 chiếc quần soóc màu trắng, 01 túi nilong màu đỏ thu giữ của N, N khai là của N, không còn giá trị sử dụng.

Bản cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 04/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) quận Tây Hồ đã truy tố Phạm Thị Thanh N về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện VKSND quận Tây Hồ kết luận vụ án: Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù giam; Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo và 01 chiếc quần soóc màu trắng, 01 túi nilong màu đỏ.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết việc bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét, bị cáo nhận thức về pháp luật còn hạn chế, đang phải một mình nuôi con nhỏ, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của CQĐT công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, VKSND quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 30/4/2019 tổ công tác Công an phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 4 đường L, p X, TH, HN thì phát hiện Phạm Thị Thanh N đang có hành vi cất giấu 01 chiếc quần soóc màu trắng, bên trong túi quần có 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,423gam, mục đích đang mang đi giao cho đối tượng lái xe Grap cho đối tượng Hùng thì bị phát hiện, bắt giữ. Mặc dù bị cáo khai bị cáo không được hưởng lợi gì trong việc vận chuyển trái phép chất ma túy cho Hùng nhưng bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự như luận tội của đại diện VKSND quận Tây Hồ là đúng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh HIV-AIDS và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm khác. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là mẹ đơn thân, đang một mình nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi. Do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo gồm 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,423gam và 01 chiếc quần soóc màu trắng, 01 túi nilong màu đỏ thu giữ của bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Thanh N (tên gọi khác Phạm Thị N) phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Các Điều 106, 331, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thanh N 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử lý vật chứng *(hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2019).*

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong được dán kín có chữ ký của bị cáo và chữ ký của cán bộ công an phường Phú Thượng và chữ ký của giám định viên được đóng dấu của CQCSĐT Công an quận Tây Hồ bên trong chứa 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,423gam và 01(một) túi nilong màu đỏ, 01 chiếc quần sooc màu trắng.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**